TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ RIỀNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2017/QĐST-HNGĐ	*Phú Riềng, ngày 08 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 108/2017/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1981

Địa chỉ: Số b, đường P, Quận P, TP.HCM

Bị đơn: Ông Nguyễn Danh T, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện P, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1981

Địa chỉ: Số b, đường P, Quận P, TP.HCM

Bị đơn: Ông Nguyễn Danh T, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện P, tỉnh Bình Phước.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Bà D và ông T đều thống nhất thuận tình ly hôn.

b) Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Bà D và ông T có một người con chung tên là Nguyễn Ngọc Minh H, sinh ngày 18/5/2008. Khi ly hôn Bà D và ông T tự thỏa thuận về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

c) Về tài sản chung và nợ chung: Bà D và ông T tự thỏa thuận phân chia tài sản chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết. Bà D và ông T không có nợ

chung nên yêu cầu tòa án giải quyết.

d) Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà D tự nguyện chịu 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp. Trả lại cho bà D 150.000 đồng theo biên lai thu tiền số 026210 ngày 26/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Mai Danh Hòa